

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST  
Ngày 22-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Tiến Lợi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quang Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa:** Ông Tổng Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Việt H, sinh năm 1987, tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã H, huyện PG, tỉnh BD; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Du L, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1954; vợ Phạm Thị Hoa, sinh năm 1985, có 01 con sinh năm 2013.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 02 tiền sự;

Ngày 20/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian áp dụng là 14 tháng tính từ ngày 01/6/2017 theo Quyết định số 31/2017 ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo. Ngày 26/4/2018, được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

Ngày 26/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian áp dụng là 14 tháng tính từ ngày 28/11/2018 theo Quyết định số 46/2018 ngày 26/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo. Ngày 14/01/2020, chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2020 đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Trần Thanh D, sinh năm 1990, tại Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã ĐT, huyện N, tỉnh CM; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh H, sinh năm 1964 và bà Lê Thị Ng, sinh năm 1969; bị cáo có vợ tên Trần Thị Linh, sinh năm 1988, có 01 con sinh năm 2014.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự;

Ngày 13/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian áp dụng là 14 tháng tính từ ngày 01/10/2018 theo Quyết định số 36/2018 ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo. Ngày 30/8/2019, được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

- Nhân thân:

Ngày 13/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian áp dụng là 18 tháng tính từ ngày 29/9/2015 theo Quyết định số 08/2015 ngày 13/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo. Ngày 23/01/2017, được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2020 đến nay, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đoàn Văn Th, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã H, huyện PG, tỉnh BD, vắng mặt.

2. Bà Trần Văn Đ, sinh năm 1993; Ấp Đ, xã ĐT, huyện N, tỉnh CM, vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1. Ông Lê Nguyên Kh, vắng mặt.

2. Bà Hồ Thị Kim L, vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Thùy Tr, vắng mặt.

4. Ông Bùi Xuân H, vắng mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Việt H, Trần Thanh D là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2015. Khoảng 16 giờ ngày 06/3/2020, Đỗ Việt H gặp Trần Thanh D tại quán cà phê Mộc thuộc xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Tại đây, do muốn có ma túy để sử dụng nên H rủ D góp tiền mỗi người 1.500.000 đồng để mua ma túy về cùng nhau sử dụng, D đồng ý nhưng không có tiền để góp. H đưa D 1.500.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô biển số 61P2 – 3050 về nhà nghỉ 79 thuộc thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương chờ D đem ma túy về sử dụng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, D gọi điện cho Trần Văn Đ để mượn xe mô tô nhưng không nói Điện biết đi đâu, Điện đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 93B1 – 04887 đến quán cà phê Mộc đưa xe cho D. Lúc này, D sử dụng điện thoại có gắn sim 0343.948.197 gọi vào số 0931.532.850 của đối tượng tên Du (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy, Du đồng ý và hẹn D đến ngã ba Bến Trám để lấy ma túy. Tại đây, Du bán cho D 03 bịch ma túy gồm 01 bịch nylon miệng kéo dính và 02 bịch nylon hàn kín với giá 1.500.000 đồng. D cầm ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe về lại Phú Giáo. Lúc này, Nguyễn Thị Thùy Tr là bạn của D gọi cho D và nhờ D đến nhà bà Hồ Thị Kim L thuộc ấp Kinh Nhượng, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo để chở H và Tr về nhà. Khi D điều khiển xe đến nhà bà L thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện D có hành vi tàng trữ trái phép 4,2558 gam ma túy, loại Methamphetamine, D đang cầm trên tay trái. Quá trình điều tra Đỗ Việt H, Trần Thanh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định số 113/MT-PC09 ngày 12/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, khối lượng 01,8947 gam (M1); 02,3611 gam (M2), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

01 bịch nylon miệng kéo dính bên trong chứa ma túy có khối lượng 1, 8947 gam;  
02 bịch nylon hàn kín bên trong chứa ma túy có khối lượng 2,3611 gam.

01 xe mô tô biển số 93B1 – 048.87. Quá trình điều tra xác minh xe mô tô biển số 93B1 – 048.87 là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn Đ, không liên quan đến vụ án. Ngày 15/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại xe cho ông Đ.

01 xe mô tô biển số 61P2 – 3050. Quá trình điều tra xác minh xe mô tô biển số 61B2 – 3050 là tài sản hợp pháp của ông Đoàn Văn Th, không liên quan đến vụ án. Ngày 15/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại xe cho ông Thọ.

01 điện thoại di động Xiaomi màu đen, gắn sim 0343.948.197 của Trần Thanh D.

01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Thanh D; 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Việt H.

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Cáo trạng số 39/CT-VKSPG ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo Đỗ Việt H, Trần Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Việt H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, bị cáo Trần Thanh D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Bì thư niêm phong ký hiệu 113/MT-PC09 niêm phong có chữ ký của Trần Thanh D, Phạm Văn N, Nguyễn H Ân, hình dấu đỏ của Công an xã Vĩnh Hòa, hình dấu niêm phong của Phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Xiaomi màu đen, có gắn sim (niêm phong có chữ ký của Nguyễn Phú Q, Phan Thị H và hình dấu đỏ của chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo). là phương tiện mà Trần Thanh D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho Trần Thanh D 01 chứng minh nhân dân số 381534010 Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 02/11/2011 mang tên Trần Thanh D, không liên quan đến vụ án.

- Trả lại cho cho Đỗ Việt H 01 chứng minh nhân dân số 280927061 Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 04/01/2010 mang tên Đỗ Việt H, không liên quan đến vụ án.

- Trả cho Đỗ Việt H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (imei 1: 353690086073385, imei 2: 353690086073393). Đây là tài sản hợp pháp của Đỗ Việt H không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi; quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 16 giờ ngày 06/3/2020, tại quán cà phê Mộc thuộc xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Đỗ Việt H bàn bạc với Trần Thanh D góp mỗi người 1.500.000 đồng để mua ma túy về sử dụng thì D đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, D sử dụng điện thoại có gắn sim 0343.948.197 gọi vào số 0931.532.850 của đối tượng tên Du (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. Du bán cho D 03 bạch ma túy gồm 01 bạch nylon miệng kéo dính và 02 bạch nylon hàn kín với giá 1.500.000 đồng. Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe đến nhà bà Hồ Thị Kim L để đón bạn thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang Trần Thanh D có hành vi Tàng trữ trái phép 4,2558 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 113/MT-PC09 ngày 12/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, khối lượng 01,8947 gam (M1); 02,3611 gam (M2), loại Methamphetamine.

Như vậy, Cáo trạng số 39/CT-VKSPG ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo Đỗ Việt H, Trần Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Trước tình hình mua bán, nghiện hút ma túy đang diễn ra phức tạp như hiện nay, nhà nước ta có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm chặn đứng và đẩy lùi tệ nạn này nhưng do nhiều nguyên nhân tệ nạn ma túy vẫn đang là mối quan tâm, lo lắng của toàn xã hội. Một trong những nguyên nhân này là do hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy của các bị cáo. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu thỏa mãn của bản thân, không nghĩ đến sự trừng phạt của pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bản thân các bị cáo có nhân thân từng sử dụng trái phép ma túy và đã bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi cai nghiện các bị cáo không từ bỏ ma túy mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, sớm nhận ra lỗi lầm của mình, an tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét thấy, mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 113/MT-PC09 niêm phong có chữ ký của Trần Thanh D, Phạm Văn N, Nguyễn H Ân, hình dấu đỏ của Công an xã Vĩnh Hòa, hình dấu niêm phong của Phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Xiaomi màu đen, có gắn sim (niêm phong có chữ ký của Nguyễn Phú Quý, Phạm Thị Hồng và hình dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo). là phương tiện mà Trần Thanh D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho Trần Thanh D 01 (một) chứng minh nhân dân số 381534010 Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 02/11/2011 mang tên Trần Thanh D, không liên quan đến vụ án.

- Trả lại cho cho Đỗ Việt H 01 chứng minh nhân dân số 280927061 Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 04/01/2010 mang tên Đỗ Việt H, không liên quan đến vụ án.

- Trả cho Đỗ Việt H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (imei 1: 353690086073385, imei 2: 353690086073393). Đây là tài sản hợp pháp của Đỗ Việt H không liên quan đến vụ án.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Việt H và Trần Thanh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Việt H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2020.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh D 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2020.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 113/MT-PC09 niêm phong có chữ ký của Trần Thanh D, Phạm Văn N, Nguyễn H Ân, hình dấu đỏ của Công an xã Vĩnh Hòa, hình dấu niêm phong của Phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Xiaomi màu đen, có gắn sim (niêm phong có chữ ký của Nguyễn Phú Q, Phạm Thị H và hình dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

- Trả lại cho Trần Thanh D 01 (một) chứng minh nhân dân số 381534010 Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 02/11/2011 mang tên Trần Thanh D.

- Trả lại cho cho Đỗ Việt H 01 (một) chứng minh nhân dân số 280927061 Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 04/01/2010 mang tên Đỗ Việt H.

- Trả cho Đỗ Việt H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (imei 1: 353690086073385, imei 2: 353690086073393).

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 4 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc:

Bị cáo Đỗ Việt H và bị cáo Trần Thanh D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- CC THADS huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Võ Tiến Lợi**